

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LIÊN CHIỀU - TP ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2019/HS-ST

Ngày: 14/01/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU - TP ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thị Xuân Hương**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Trịnh Văn Bạo**

Ông Nguyễn Phạm Hùng

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Trinh** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Khánh** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 115/2018/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Nguyễn Đình T - sinh ngày 28 tháng 9 năm 1993 tại tỉnh Quảng Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Đình T (sinh năm 1969) và bà Nguyễn Thị T (sinh năm 1966); Vợ: Nguyễn Thị Yến M (sinh năm 1995); Bị cáo có 02 con (con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt phạm tội quả tang ngày 28 tháng 9 năm 2018, hiện bị tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Chị **Nguyễn Thị Th**, sinh năm 1982 - Địa chỉ: K383/24 đường B, quận L, thành phố Đà Nẵng - Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh **Lê Quang M**, sinh năm 1993 - Địa chỉ: Số 98 đường B, quận L, thành phố Đà Nẵng - Có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Anh **Lê Công M**, sinh năm 1992 - Địa chỉ: Số 452 đường L, thị trấn H, huyện V, tỉnh Quảng Trị - Có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Anh **Lâm Anh Q**, sinh năm 1976 - Địa chỉ: 599 đường T, tổ 32, phường N, quận L, thành phố Đà Nẵng - Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Nguyễn Đình T là cháu ruột của chị Nguyễn Thị Th (T gọi chị Th là dì ruột). Trước đó, chị Nguyễn Thị Th có đưa T chìa khóa nhà để sử dụng khi có việc. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 04/8/2018, Trần Nguyễn Đình T đến nhà chị Nguyễn Thị Th chơi nhưng nhà khóa cửa, không có ai ở nhà. T đã lấy chìa khóa của chị Th đưa cho T trước đó để mở cửa vào nhà chị Th. Khi vào nhà, T thấy trên bàn phòng khách có để 01 máy vi tính xách tay hiệu Sony Vaio của chị Th, T đã nảy sinh ý định trộm cắp nên T lấy máy vi tính xách tay bỏ vào túi xách màu nâu để bên cạnh cùng dây sạc máy tính bỏ vào túi xách đựng máy vi tính, rồi đi ra khỏi nhà đóng và khóa cửa lại như cũ. Sau khi lấy được tài sản, T đem đến cửa hàng F3 Computer tại 103 đường B, quận L, thành phố Đà Nẵng bán cho anh Lê Quang M với giá 1.500.000 đồng. Đến ngày 06/8/2018 Công an phường B mời Trần Nguyễn Đình T về trụ sở làm việc. Qua làm việc Trần Nguyễn Đình T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Theo Kết luận số: 81/KL-HĐĐG, ngày 24/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Liên Chiểu, kết luận: Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt nêu trên là 2.700.000 đồng (Hai triệu bảy trăm nghìn đồng).

Vật chứng tạm giữ: 01 máy vi tính Sony Vaio, 01 dây sạc máy tính, 01 túi xách đựng máy tính, 01 chìa khóa và 01 xe mô tô hiệu Dream mang biển kiểm soát 73K3-2813.

Ngày 17/10/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Liên Chiểu ra Quyết định xử lý vật chứng số 77/CSĐT, trả lại tài sản cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị Th 01 máy vi tính Sony Vaio, 01 dây sạc máy tính và 01 túi xách đựng máy tính.

Quá trình điều tra, Trần Nguyễn Đình T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Cáo trạng số 121/CT-VKS, ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố Trần Nguyễn Đình T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu giữ nguyên toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo Trần Nguyễn Đình T, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

Đối với xe mô hiệu Dream mang biển kiểm soát 73K3-2813 do anh Võ Tiến N đứng tên là chủ sở hữu. Chiếc xe này Trần Nguyễn Đình T mua của anh Lâm Anh Q là chủ Cửa hàng Quốc Châu tại số 599 đường T, phường N, quận L, thành phố Đà Nẵng với giá 3.800.000 đồng (ba triệu tám trăm ngàn đồng) vào ngày 04/8/2015. Tuy nhiên, Cơ quan cảnh sát điều tra chưa làm việc được với anh Võ Tiến N nên sẽ tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý sau nên đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu không đề cập giải quyết.

Đối với 01 chìa khóa là công cụ phạm tội nên đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị Th đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất, không yêu cầu gì thêm; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Lê Công M đã được nhận lại số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng), không yêu cầu gì thêm nên đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Nguyễn Đình T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo xác nhận Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội. Bị cáo thấy được hành vi phạm tội, ăn năn hối cải.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Trần Nguyễn Đình T và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Trần Nguyễn Đình T trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập có tại hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 04/8/2018, tại số nhà 383/24 đường B, quận L, thành phố Đà Nẵng, Trần Nguyễn Đình T thấy nhà chị Nguyễn Thị Th là dĩ ruột của mình khóa cửa không có ai ở nhà nên lấy chìa khóa (mà trước đây chị Th đưa cho T sử dụng khi có việc thì nhờ mở khóa) rồi đột nhập, lén lút chiếm đoạt các tài sản gồm 01 máy vi tính Sony Vaio, 01 dây sạc máy tính và 01 túi xách đựng máy tính. Tổng giá trị tài sản mà T đã chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Th là 2.700.000 đồng (hai triệu bảy trăm nghìn đồng).

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Nguyễn Đình T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Cáo trạng số 121/CT-VKS, ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo thì thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội nhằm giáo dục và phòng ngừa.

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; giá trị tài sản chiếm đoạt không lớn và bị hại đã nhận lại nguyên trạng toàn bộ tài sản bị mất; quá trình điều tra, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và vào ngày 17/10/2018 bị hại có “Đơn xin bãi nại và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự” cho bị cáo. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xem xét mức hình phạt bị cáo khi lượng hình.

[4] Về xử lý vật chứng:

[4.1] Ngày 17/10/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Liên Chiểu ra Quyết định xử lý vật chứng số 77/CSĐT, trả lại tài sản cho chủ sở hữu cho chị Nguyễn Thị Th 01 máy vi tính Sony Vaio, 01 dây sạc máy tính và 01 túi xách đựng máy tính là có cơ sở nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4.2] Đối với xe mô hiệu Dream mang biển kiểm soát 73K3-2813 do anh Võ Tiến N đứng tên là chủ sở hữu. Chiếc xe này Trần Nguyễn Đình T mua của anh Lâm Anh Q là chủ Cửa hàng Quốc Châu tại số 599 đường T, phường N, quận L, thành phố Đà Nẵng với giá 3.800.000 đồng (ba triệu tám trăm ngàn đồng) vào ngày 04/8/2015. Tuy nhiên, Cơ quan cảnh sát điều tra chưa làm việc được với anh Võ Tiến N nên sẽ tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý sau. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4.3] Đối với 01 chìa khóa là công cụ phạm tội nên Hội đồng xét xử xét thấy phải tuyên tịch thu tiêu hủy.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất, không yêu cầu gì thêm; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Lê Công M đã được nhận lại số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng), không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Nguyễn Đình T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Nguyễn Đình T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Trần Nguyễn Đình T 03 (ba) tháng 18 (mười tám) ngày tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28 tháng 9 năm 2018 đến ngày tuyên án 14 tháng 01 năm 2018.

Trả tự do ngay cho bị cáo tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam tội phạm khác.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, tuyên:

Tịch thu tiêu hủy 01 chìa khóa (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07 tháng 01 năm 2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Liên Chiểu và Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Trần Nguyễn Đình T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng

mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) bản án tại địa phương nơi cư trú.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07 và 09 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Q. Liên Chiểu;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- TAND TP Đà Nẵng;
- Công an Q. Liên Chiểu;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS Q. Liên Chiểu;
- Lưu hồ sơ;

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Xuân Hương